

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC MÀ NGƯỜI HỌC PHẢI ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH/NGHỀ: QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**(Tên Tiếng Anh: BUSINESS ADMINISTRATION)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-TCĐLTP-ĐT ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lương thực – Thực phẩm)*

**TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

**MÃ NGHỀ: 6340404**

**1. Giới thiệu chung về ngành/ngành**

Ngành/ngành Quản trị kinh doanh thực hiện việc duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh của tổ chức, bao gồm việc cân nhắc, tạo ra hệ thống, quy trình và tối đa hóa hiệu quả hoạt động, "quản lý hoạt động kinh doanh" bằng quá trình tư duy và ra quyết định của nhà quản trị. Để kết nối và vận hành được toàn hệ thống hoạt động của tổ chức, người học ngành Quản trị kinh doanh có thể đảm nhận những vị trí việc làm liên quan tại từng bộ phận như: Nhân sự, kinh doanh, marketing, hành chính, trợ lý. Đây là những vị trí việc làm phổ biến trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Khối lượng kiến thức toàn khóa: **2505** giờ (tương đương **99** tín chỉ) (bao gồm các môn học điều kiện)

**2. Kiến thức**

- Vận dụng thành thạo các kiến thức trong lĩnh vực kinh tế, quản trị kinh doanh để phân tích, đánh giá, giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến nghề;
- Trình bày được bản kế hoạch kinh doanh, các chính sách về nhân sự, các phương pháp tổ chức và quản lý sản xuất, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính doanh nghiệp;
- Mô tả được tiến trình tạo dựng, duy trì, phát triển, bảo vệ và khai thác giá trị thương hiệu;
- Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;
- Giải thích được tầm quan trọng của sự thay đổi đối với tổ chức, tác động của sự thay đổi đối với từng cá nhân trong tổ chức và các vấn đề về rủi ro trong kinh doanh;
- Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ quản lý kinh tế, pháp luật nhà nước trong quản lý kinh tế.
- Trình bày được kiến thức về tin học ứng dụng và tin học quản lý trong quá trình điều hành tác nghiệp.

**3. Kỹ năng**

- Lập được kế hoạch thực hiện công việc;
- Vận hành được hệ thống tiêu thụ sản phẩm sẵn có tại đơn vị một cách hiệu quả;
- Dự báo và tìm kiếm được cơ hội kinh doanh;
- Lập được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức;
- Xác định được chiến lược kinh doanh tại đơn vị bộ phận;
- Tham mưu cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến công tác quản trị phù hợp với từng giai đoạn kinh doanh;
- Thiết lập được mối quan hệ giữa đơn vị với các đối tác;
- Giải quyết được những khiếu nại, thắc mắc của khách hàng trong mọi trường hợp;
- Tạo lập và khởi nghiệp được tổ chức mới với quy mô vừa và nhỏ;

- Phát hiện và đề phòng được rủi ro và mối nguy hại tại nơi làm việc;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

#### **4. Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm**

- Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm; giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát nhóm thực hiện các nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm trong công việc.

#### **5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng ngành/nghề Quản trị kinh doanh, người học có thể đảm nhiệm được các vị trí việc làm sau:

- Bán hàng;
- Kinh doanh;
- Nhân sự;
- Marketing;
- Phân tích tài chính;
- Điều hành sản xuất;
- Trợ lý.

Tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ, các công ty tài chính, ngân hàng, các cơ quan nhà nước.

#### **6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

Có năng lực để tham gia học liên thông lên các bậc học cao hơn để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.